

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ: Đại học

Ngành đào tạo: Luật kinh tế

Mã số: 7380107

THANH HÓA, NĂM 2023

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ: Đại học

Ngành đào tạo: Luật kinh tế

Mã số: 7380107

THANH HÓA, NĂM 2023

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
 NGÀNH LUẬT**

(*Ban hành theo Quyết định số 1432/QĐ-ĐHHD ngày 25/5/2023
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức*)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Ngành đào tạo: Luật kinh tế/Economic law
2. Mã ngành: 7380107
3. Chứng nhận kiểm định
4. Trình độ đào tạo: Đại học
5. Loại hình đào tạo: Chính quy
6. Điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
7. Điều kiện tốt nghiệp: Hoàn thành chương trình đào tạo, đạt chuẩn đầu ra
8. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân
9. Đơn vị cấp bằng: Trường ĐH Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế là chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, hướng tới đào tạo người học có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để trở thành các cử nhân Luật kinh tế phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngành Luật kinh tế; có năng lực nghiên cứu cũng như giải quyết được các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực pháp luật kinh tế; có trách nhiệm nghề nghiệp và khả năng thích nghi với môi trường làm việc, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; có năng lực theo học các bậc học cao hơn ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Về kiến thức:

- **PO1:** Người học có kiến thức về Lý luận chính trị; hiểu biết đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kiến thức về Giáo dục quốc phòng - An ninh và giáo dục thể chất. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh.

- **PO2:** Người học có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên - môi trường, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với ngành được đào tạo; kiến thức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và công nghệ số.

- **PO3:** Người học có kiến thức nền tảng về nhà nước và pháp luật, có kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế.

- **PO4:** Người học có kiến thức nền tảng về pháp luật kinh tế và kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực pháp luật kinh tế cụ thể.

1.2.2. Về kỹ năng:

- **PO5:** Người học được trang bị các kỹ năng cơ bản về nghe, nói, đọc, viết để có khả năng giao tiếp được bằng Tiếng Anh và đọc hiểu các tài liệu Tiếng Anh phục vụ học tập và nghiên cứu các lĩnh vực chuyên môn.

- **PO6:** Người học có các kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính, kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng trong lĩnh vực kinh tế; kỹ năng lập luận, tranh luận pháp lý; kỹ năng tư vấn pháp luật; kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong các hoạt động thương mại thực tiễn.

1.2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- **PO7:** Người học có đạo đức nghề nghiệp, bản lĩnh, trách nhiệm và tinh thần cống hiến trong công việc.

- **PO8:** Người học có năng tự học, tự nghiên cứu.

2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

2.1. Về kiến thức:

- **PLO1:** Vận dụng được kiến thức về Lý luận chính trị, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức về Giáo dục quốc phòng - An ninh và giáo dục thể chất vào quá trình học tập và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- **PLO2:** Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên - môi trường, khoa học xã hội và nhân văn, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, công nghệ số vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động của đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức hoặc triển khai các dự án khởi nghiệp...

- **PLO3:** Vận dụng được kiến thức nền tảng về nhà nước và pháp luật để học tập và nghiên cứu các luật chuyên ngành. Có phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý phù hợp. Hiểu được quy định cơ bản của Hiến pháp Việt Nam, mối quan hệ giữa nhà nước với công dân và địa vị pháp lý của các cơ quan trong Bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam. Vận dụng được kiến thức về quản lý hành chính nhà nước, kiến thức về pháp luật phòng chống tham nhũng, kiến thức về tội phạm và hình phạt, kiến thức về dân sự, quy trình tố tụng dân sự; các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, lao động, đất đai, môi trường, sở hữu trí tuệ để giải quyết các tình huống thực tiễn. Vận dụng được các

quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động của luật sư, hoạt động của công chứng viên.

- **PLO4:** Vận dụng được các quy chế pháp lý về lãnh thổ quốc tế, luật biển quốc tế, tư pháp quốc tế để giải quyết được những tình huống liên quan đến các quan hệ xã hội về pháp luật quốc tế.

- **PLO5:** Vận dụng được các kiến thức nền tảng về các loại hình chủ thể kinh tế, các hoạt động thương mại vào giải quyết được các tình huống pháp lý phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động của các chủ thể kinh tế trong hoạt động thương mại.

- **PLO6:** Vận dụng được các quy định của pháp luật về đầu tư, chứng khoán, ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, đấu thầu, đấu giá; kiến thức về pháp luật thuế, hải quan, thương mại điện tử, thương mại quốc tế vào giải quyết được các tình huống pháp lý phát sinh trong các lĩnh vực thương mại cụ thể.

2.2. Về kỹ năng:

- **PLO7:** Đạt trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 (mức điểm 4,0/10 theo định dạng đề thi được quy định tại Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng GD &ĐT) đối với trình độ đại học.

- **PLO8:** Thành thạo các kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính, kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng dân sự, thương mại. Thành thạo kỹ năng giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực lao động, kỹ năng lập luận, tranh luận pháp lý, kỹ năng cơ bản của chuyên viên tư vấn pháp luật khi tiếp xúc với khách hàng trong lĩnh vực thương mại, lao động, thuế, đất đai.

2.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- **PLO9:** Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có bản lĩnh, thái độ trung thực, có trách nhiệm và tinh thần cống hiến trong công việc.

- **PLO10:** Có tác phong làm việc nghiêm túc, khoa học, có năng lực tự học, tự nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học pháp lý, có tinh thần học tập suốt đời.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Nhóm 1: Cán bộ, công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương;

- Nhóm 2: Công chức, viên chức, nhân viên trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp...;

- Nhóm 3: Chuyên viên tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lĩnh vực luật kinh tế tại các công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, văn phòng thừa phát lại, thư ký đấu giá trong các công ty đấu giá...;

- Nhóm 4: Chuyên viên pháp lý phụ trách công tác pháp chế, quản trị hành chính, nhân sự trong các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng...;

- Nhóm 5: Cán bộ, giảng viên giảng dạy, nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, viện nghiên cứu...

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có khả năng học lên bậc học cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) tại các cơ sở đào tạo luật trong và ngoài nước.

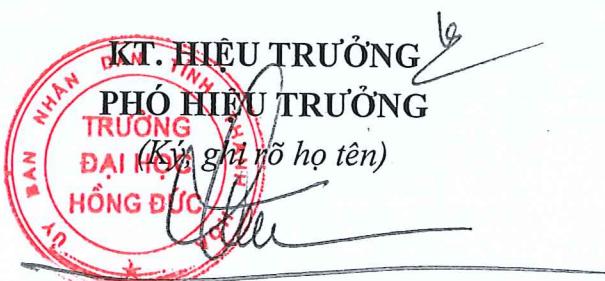
- Tham gia các khóa đào tạo chức danh tư pháp như: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên, Luật sư, Công chứng viên, Thừa phát lại, Đầu giá viên...

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Trường đại học Luật Hà Nội, *Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế*. (xem tại <https://plkt.hlu.edu.vn/SubNews/Details/22321>)

[2]. Khoa Luật Đại học Quốc gia, *Chương trình đào tạo ngành Luật kinh doanh*. (xem tại <https://law.vnu.edu.vn/Fuploads/20230104112409252.pdf>)

[3]. Đại học kinh tế - Luật ĐHQG TP Hồ Chí Minh, *Chương trình đào tạo ngành Luật kinh doanh*. (xem tại <https://lkt.uel.edu.vn/chinh-quy2-2391/luat-kinh-doanh-501>)



PGS.TS. Đậu Bá Thìn

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Văn Minh